ÂN - TÌNH TÂM - SỰ CHI - THƠ

BÀI THỨ 1

CON ĐI LÀM Ở PHƯƠNG TRỜI
NHỚ THƯƠNG CHA GỞI ĐÔI LỜI DẶN KHUYÊN

Dứt đoạn ruột vì thương con trẻ, Đau khối lòng bởi nhớ ấu nhi.
Vì cơ bần nên trẻ ra đi, Mưu-sinh lợi cơn nhà nguy biến.
Con phiêu-bạt chân trời góc biển, Cha mẹ già đêm nhớ ngày thương.
Cơn mưa mai nắng sớm không thường, Biết con có bình an hay chẳng.
Tưởng con trẻ lòng già thắc quặng, Gượng nén lòng trước cảnh chia ly.
Nơi quê người con đã ra đi, Đề mưu lập công-danh sự-nghiệp.
Cha đau đớn thương vì tan-hiệp, Mẹ khổ sầu xót cảnh chia phôi.
Trên đường đời con có nổi trôi, Hãy ghi nhớ song đường dạy bảo.
Dù cơ-cực ráng lo tần-tảo, Đừng đề lòng lan thẩm bợn nhơ.
Nếu gặp người khổ nạn nguy cơ, Cũng nên ráng ra tay tế khổn.
Trường vật-chất con đang lẫn lộn, Chớ theo phường đỉ-điếm gian-phi.
Tứ-đổ-tường là chốn hiểm-nguy, Con phải nhớ lánh xa đường ấy.
Tâm trí niệm lo làm điều phải, Dạ sạch trong chớ nhiễm thói tà.
Chung-chạ người cần giữ chữ hòa, Cơn phẫn nộ ráng gìn chữ nhẫn.
Chớ gây gổ sanh điều thù hận, Mà xẩy ra những việc chẳng lành.
Gặp những ai miệng lưỡi khôn lanh, Hãy cẩn thận kẻo người lừa gạt.
Việc ăn nói cũng đừng xuyên-tạc, Mà nảy sanh lắm chuyện không hay.
Nghề làm ăn phải chọn đường ngay, Chớ tập tánh lận lường dối gạt.
Lời cha mẹ con nên ghi tạc, Thì song-đường mới được an lòng.
Thôi ít lời cho trẻ tường thông, Chúc con đặng bình an sức khoẻ.

☆

☆ ☆

BÀI THỨ 2

NÃO RUỘT QUÊ NGƯỜI THƯƠNG PHỤ MẪU
ĐAU LÒNG THƠ NHẠN GỞI SONG ĐƯỜNG:

Nơi khách địa quê người buồn-bã, Nhớ song-đường lã-chã dòng châu.
Dạ chân-thành bày tỏ đôi câu, Chúc Phụ-Mẫu nhàn-an phước-thọ.
Ân sanh-dưỡng hằng ghi dạ nọ, Nghĩa cưu-mang mãi để lòng nầy.
Mong ngày kia bước đặng thang-mây, Hầu báo đáp thâm-ân trời biển.
Trách Tạo-Hóa không tùng thiện-nguyện, Xui nên con lắm cảnh bẽ-bàng.

Việc công-danh cứ mãi dở-dang, Đường mưu lợi lắm lần trở-ngại.
Trời sáng tối đổi thay nhấp-nháy, Đất tuần-huờn mỗi phút mỗi xoay.
Tuổi đầu xanh mãi chất lên hoài, Đời phước bạc chơi-vơi chìm nổi.
Thương Phụ-thân tuổi già cằn-cỗi, Nhớ Mẫu-từ tóc đượm màu sương.
Lòng hiếu-nhi tan-nát sầu-thương, Dạ con thảo tơi-bời lo-lắng.
Trời xoay-chuyển không thường mưa nắng, Biết song-đường tuổi hạt an chăng
Đêm canh-trường rạo-rực băn-khoăn, Tưởng hiếu-đạo đôi giòng châu đổ.
Nhớ Mạnh-Tông khóc măng càng hổ, Nghĩ theo Nai nặn sữa, càng phiền.
Trời nơ nào phụ-rãy nhân-hiền, E Tử-Lộ gặp châu quá muộn.
Nhiều khi muốn trở về đồng ruộng, Bên song-đường thần-tỉnh mộ-khang.
Nhưng nghĩ rằng người ở thế-gian, Đều cần phải lập thân hành đạo.
An dưỡng-dục biển trời dốc báo, Nghĩa sanh-thành sơn-hải toan đền.
Đang nặng-nề con đặt lên trên, Mong báo bổ đáp đền cho vẹn.
Tấm sức nhỏ còn làm nên Kén, Rút tơ lòng trả nghĩa-ân Dâu.
Huống chi người ăn học lễ đâu, Chẳng biết đến hai đường hiếu-nghĩa.
Mỗi một bước tha hương khách địa, Mỗi niềm đau tâm nảo ngậm ngùi,
Chốn đông người mà dạ chẳng vui, Nơi thị tứ mà lòng không thích.
Cơn vần-vũ mây sầu đen-nghịch, Lòng não-nề nghỉ chuyện xa-xưa.
Lời song-đường dạy bảo sớm trưa, Con vẫn mãi ghi xương chạm dạ.
Dù nghịch cảnh cũng gìn sắt-đá, Tấm lòng thanh quyết vẹn một bề.
Bước ly-hương con luống não-nề, Đường Lữ-thứ cô-đơn buồn tẻ.
Nơi khách địa ngậm-ngùi thương mẹ, Chốn quê người áo-nảo nhớ cha.
Xin song-đường cố gượng phui-pha, đừng lo trẻ, mà già thêm khổ.
Con khẩn nguyện Phật-Trời phù hộ, cho Thung-huyên sức khỏe nhàn-an
Một ngày kia trở lại gia đàng, Sẽ đền đáp thâm-ân trời biển.
Ít lời khẩn-nguyện, kính cẩn nay thơ...

BÀI THỨ 3

THƯƠNG KIỀU-NỮ SỰ LÒNG KHÓ MỞ,
XÓT PHẬN MÌNH TỎ ÍT VĂN THƠ.

Khép nép vài lời giải tỏ. Ngại-ngùng ít chữ bày phân.
Trách Ông-Tơ Bà-Nguyệt bất-nhân, Xe chi chốn nê-vân cao-hạ.
Thương người ngọc tâm-tình khó tả, Mến bạn vàng tấc dạ tư lương,
Xét vì nàng khuê các đài chương, Tôi vốn kẻ hàn vi cơ cực.
Tình yêu ấy giữa hai phân bực, Chẳng khác nào vực thẳm trời cao.
Bìm-bìm dâu leo nóc nhà giàu, Đĩa nào dám được đeo chân Hạc.

Nỗi thương cảm nhớ nhung hành phạt, Nên ngại ngùng phân tỏ đôi lời
Từ gặp nàng gót ngọc dạo chơi, Du ngoạn cảnh huê viên buổi trước.
Vóc đào liễu trăm chiu lả lướt, Thân ngọc ngà uyển chuyển thướt tha.
Mặt trái soan tươi sáng như hoa, Môi ửng đỏ mày tằm mắt phụng.
Nhìn Ngọc-Nữ tứ chi bủn rủn, Thấy Hằng-Nga hồn phách dật dờ.
Tương tư nầy ngày ước đêm mơ, Nhớ nhung nọ từng giờ buồn bã.
Thẹn mình kẻ cơ bần hèn hạ, Cốc cam phần đâu dám trèo thang.
Lòng cố quên mà dạ chẳng an, Trí gượng lãng mà tâm luyến ái.
Muốn giáp mặt tơ lòng cạn giải, Ngặt thuần phong mỹ tục buộc ràng.
Và giữa hai thái cực hèn sang, Tránh sao khỏi ngại ngùng e thẹn.
Phận khuê các hương nồng nhụy bén, Giữa vườn xuân kín cổng cao tường.
Tôi cam đành thúc thủ vô phương, Trông chi thả Chim-Xanh vào ấy.
Mượn bút mực sự tình phân giải, Mong khuôn thiên soi lại tấc thành.
Dẫu chê bai dày cũng cam đành, Hứng chịu lấy những điều sỉ mạ.
Đây tâm sự ít lời diễn tả, Thương hay chê cũng khá cho tường.
Xót cho người cảm lụy vì thương, Nuôi hy vọng mong manh chờ đợi.
Dù chẳng đoái đến tình nhân ngỏi, Cũng ban cho bài học khổ tình.
Để nén lòng an ủi lấy mình, Mà khuây lảng bóng hình kiều nữ.
Mạng phép trúc nỗi niềm tâm sự, Nàng cạn suy phúc đáp tôi tường.
Tạm ít hàng gởi khách đài chương, Mong cung quảng chị Hằng chiếu cố
Đôi lời trần tố, Kính cẩn nay thơ.

BÀI THỨ 4

VÌ LỄ-GIÁO THUYỀN-QUYÊN CẠN-TỎ
NGHĨ ÂN-TÌNH THỤC-NỮ HỒI-ÂM

Nơi cổng-kín khôn bề lui tới, Chốn tường cao khó thể vào ra!
Gái lớn lên chờ lịnh mẹ cha, Há làm thói trông dâu trèo-bộc!
Nếu đó muốn toan điều tơ tóc, Thì cậy mai nói với song đường,
Con trong nhà phải giữ kỷ cương, Dân trong nước phải gìn mỹ tục!
Người hiền đức thì em mến phục, Xin anh đừng phân biệt nghèo giàu,
Phẩm con người hèn hạ thanh cao, Định chân-giá nơi bề đức tính.
Việc nợ duyên do Cha-Mẹ định, Em dám nào tự lịnh gió trăng.
Trai chánh liêm phải giữ đạo hằng, Gái tiết hạnh phải gìn đức thảo!
Giữa hai ta con nhà lễ giáo, Há âm thầm bày chuyện nguyệt hoa.
Tiếng nhục nhơ quen ố tông-gia, Điều tồi bại lấm lem phong hóa.
Xin anh chớ để thơ thả lá, Mà miệng đời dị nghị cười khinh.

Anh là người có học sử-kinh, Sao chẳng biết giử mình trong sạch!
Người cao quí bởi nơi tư cách, Nào phải đâu ở chỗ bạc tiền!
Em ước mong cho gặp chồng hiền, Chớ chẳng thích ồ Quan trọc phú.
Giàu mà trược, giàu suông chưa đủ, Nghèo mà thanh, nghèo chớ chẳng hèn;
Dưới bùn lầy Sen vẫn là Sen, Trên cao vọi cũng dây Cứt-Qua.
Giàu nghèo cũng chẳng rặng cao-hạ, Cân nhắc nơi đức tính mới là.
Anh đừng nên suy cận nghĩ xa, Ở nơi chỗ sang hèn phân biệt.
Và cũng chớ buông lời hoa nguyệt, Mà miệng đời dòm ngó chè bai.
Việc trăm năm phải cậy mối mai, Bề tơ tóc chờ cha mẹ liệu.
Lần thứ nhứt vì anh không hiểu, Trộm song đường tôi đáp một bài.
Xin anh đừng lời lẽ vãng lai, Mà miệng thế trong ngoài dòm ngó.
Ít lời phân tỏ. Kính cẩn tâm thơ.

BÀI THỨ 5

(TRÁCH KẺ HẠI ĐỜI XUÂN DANG-DỞ,
LÚC HOA TÀN MỚI CHUỘNG CŨ VONG.)

Đây tâm sự đôi lời trần thuyết, Gởi cho chàng hơn thiệt tỏ phân.
Chàng nở nào yềm-cựu nghinh tân, Để thiếp chịu cam phần cô lẻ.
Nhớ thuở trước xuân em còn trẻ, Chàng lụy cầu chung-thủy lắm lời.
Quá tin nên em hiến cuộc đời, Cùng anh tưởng bền duyên bá-tuế.
Nào ngờ đâu lòng người tồi-tệ, Chỉ chơi hoa cho biết mùi hoa,
Nay bụng em càng bữa càng ra, Thì anh lại càng đi càng biệt.
Sở-Khanh ôi làm chi ác nghiệt, Đi gạt lường gái trẻ thơ ngây.
Dùng văn-hoa bướm-bảy cho hay, Ngoài chót lưỡi ru hồn thiếu-nử.
Em thiết-tưởng anh người hay chử, cũng biết thương trong lề-giáo đạo-hằng
Nào ngờ đâu càng giỏi càng văn, Càng lời lẻ gió trăng đường mật,
Để dụ-dỗ gái thơ chơn-chất, rơi vào vòng xủ-tiết ô-danh.
Khi hoa tàn Anh lại bẻ cành, Rồi chà đạp cho tan cho nát.
Phá trinh người là điều đại-ác, Mà tâm-tư anh vẫn xem thường.
Hễ bước chân ra một tấc đường, Gặp gái đẹp liếc tình đảo nhản.
Người như anh đáng chê dề chán, Làm bại đòi mỹ-tục thuần-phong.
Mở miệng ra trăng gió bướm ong, Tà hấp kẻ hậu-sanh thiếu trí,
Khuyên Anh kíp cạn cùng suy nghỉ, Mau trở về lề-giáo tu-nhân.
Đừng lăng-loàn trụy-lạc hư thân, Ngày hối hận muôn phần trễ-nảy.
Đôi lời phân giải, Tâm huyết văn thơ.

BÀI THỨ 6

(TRÁCH VỢ NỠ HAM GIÀU PHỤ KHÓ,
VỘI ÔM CẦM SANG BƯỚC THUYỀN AI.)

Thảo thảo vài hàng chữ mực, Mau mau tả bức tâm thơ :
Để cho em thức tỉnh giấc mơ, Mà lui bước trước đường tội lỗi.
Ham tiền của nỡ đành phản bội, Phụ phàng chồng theo kẻ giàu sang.
Bỏ con thơ ở lại gia đàng, Cảnh gà trống nuôi con vất vả.
Mùi vật chất xui em hèn hạ, Vị giàu sang khiến vợ lỗi nghì.
Nhìn con thơ lệ đổ lâm ly, Trông sau trước lòng sầu thảm não.
Tình chồng vợ đổi thay như áo, Nghĩa bố kình tráo chác dường khăn.
Em bao đành tham đó bỏ đăng, Đi làm thói khinh bần trọng phú.
Nở dồi dạ đoạn tình máu mũ, Đành thay lòng dứt nghĩa tóc tơ,
Thấy trăng thanh nàng phụ đèn mờ, Trông mặt biển chê lu nước lọc.
Trăm năm tưởng nên duyên tơ tóc, Ngàn ngày mong thành nghĩa sắt đinh.
Tình bẻ bàng bởi bậu cầu vinh, Tơ dứt đoạn vì nàng tham phú.
Học chi thói nghinh tân yếm cựu, Của những phường bán sắc buôn hương.
Để cho anh đau khổ đoạn trường, Nhìn con trẻ bơ vơ chẳng mẹ.
Loài lục súc mỗi khi sanh đẻ, Còn yêu dương bảo bọc đến con.
Huống chi người vì miếng mồi ngon, Đành bao nở đoạn tình huyết thống.
Mùi phú-quí như cơn ảo-mộng, Bã vinh-hoa dường khóm phù-vân.
Kiếp phù-sinh ở cõi dương-trần, Ba vạn sáu ngàn ngày thì hết.
Mà tiếng gái dê-hèn mất nết, Để muôn đời miệng thế dèm pha.
Thôi ít lời bậu khá suy qua, Hầu phân biệt đường tà nẻo chánh.

BÀI THỨ 7

CHÁN TRẦN TỤC XUẤT GIA ĐẦU PHẬT
THƯƠNG SONG ĐƯỜNG AN ỦI LỜI THƠ

Nơi cửa phật tu tâm dưởng tánh, Chốn thiền môn tích-đức làm lành.
Bởi nặng ơn dưỡng-dục sanh-thành, Gởi thơ chúc song đường sức-khoẻ.
Rộng như biển là thâm ân mẹ, Lớn dường non là đại-đức cha.
Phàm nhơn-luân trong cỏi người ta ; Chử hiếu nghĩa luôn luôn trên cả.
Nhưng xét lại cỏi đời ngươn hạ, Có mấy ai sống thể Lão-Bành.
Người đời nay trong cỏi phù-sanh, Ba vạn sáu ngàn ngày là hết.
Nào tiền bạc nhà sơn cửa phết, Cũng phủi rồi đâu có mang đi.
Tình cha con huynh đệ thê nhi, Đau đớn cảnh chia ly áo não.

Tội với phước tuần hườn quả báo, Xuống Diêm đình thưởng phạt xử phân.
Của tiền kia để lại dương trần, Cho con cháu tranh phần cấu xé.
Lúc tạo nghiệp bày nhiều mánh khoé, Nào thêm cân trái dấu gạt lường.
Tội lỗi nầy dù thoát luật dương, Xuống âm cảnh hết đường chạy chối.
Cõi trần thế đầy đầy tội lỗi, Chốn không môn bác ái đại đồng.
Tu là trao đức tin từ lòng, Tu để thoát sông mê bể khổ.
Đắt đạo cứu Cửu-Huyền Thất-Tổ, Về nơi miền tịnh độ siêu sinh.
Cõi hồng trần những nẻo nhục vinh, Đều chẳng khác phù vân trước gió.
Sớm thấy đó chiều thì mất đó, Đâu trường tồn mà cố đua tranh.
Con quyết tu cho đạo đắc thành, Cầu cha mẹ về miền lạc cảnh.
Đời là chốn nhuốc nhơ tranh cạnh, Tạo ra nhiều nghiệp chướng trái oan.
Dù giàu nghèo mấy kẻ nhàn an, Mà đeo đẳng chi điều bào huyễn.
Đến chung cuộc như ngoài mé biển, Thấy Dã-Tràng xe cát hoài công.
Phút cuối cùng cũng nắm tay không, Bao dĩ vãng trôi đi biền biệt.
Cõi trần khổ, khổ không xiết kể, Thứ nhứt là ở phận hàn vi.
Lo mặc ăn mỗi mỗi những gì, Cảnh cùng khổ lo hoài vẫn thiếu.
Lo cơ cực bạn bè dèm tiểu, Lo đói đau không thuốc chẳng tiền.
Lo nợ nần thúc hối liên miên, Lo con vợ không quần chẳng áo.
Trãi gian khổ nay tần mai tảo, Thân nhọc nhằn lắm lúc gian nan.
Giàu cũng không rằng được nhàn an, Nào ai có mãn nguyện danh lợi.
Giàu thì muốn cho mình giàu tới, Sắm xe tàu còn thích vẫn ham.
Người trên đời sao đủ lòng tham, Vì thế mãi càng lo lắng nữa.
Nào gái đẹp thích ham chọn lựa, Chán con nầy ao ước con kia.
Càng giàu sang càng thức sớm khuya Lo tính mãi nào tài nào lợi.
Các mối nợ góp gom cất gởi, Tầm đủ phương bảo thủ lâu dài.
Trí tâm thì lo liệu đêm ngày, Sợ các mối thiếu tiền không trả.
Sống hạnh hưởng gia đình sang cả, Tình yêu thương càng đượm càng nồng
Cơn bất kỳ xui cảnh tử vong, Chi xiết nỗi đau lòng tê tái.
Tình Chồng vợ Cha con luyến ái, Phút chia ly chua xót não nề.
Chỉ cho bằng rời chốn sông mê, Nương thuyền giác quay về cảnh tịnh.
Ta-Bà khổ, nhục, vinh, suy, thịnh, Luân chuyển dày những khách trần gian
Cầu Phật-Trời cha mẹ bình-an. Lo tích đức thương người mến vật.
Phước lành ấy sau nầy không mất, Mà tâm nhàn vì được sạch trong.
Mỗi sớm chiều con vẫn cầu mong, Cho phụ-mẫu tăng-long phước-thọ.
Đôi lời kính tỏ, Cầu chúc vạn an.

BÀI THỨ 8

NƠI CHIẾN ĐỊA GỞI VỀ NGƯỜI NGỌC
CÁCH QUAN SAN AN ỦI BẠN VÀNG

Nơi chiến địa mưa đêm tầm tả, Giữa màn trời tịch mịch âm u.
Lá trên cành xào xạt như ru, Cơn gió lốc vù vù lạnh lẽo.
Nhớ hiền phụ can tràng thắc thẻo, Thương song thân tâm não ngậm ngùi.
Ngoài biên thùy vạn dặm xa xuôi, Tình chồng vợ xàm thương đôi ngã.
Khuyên em hãy bền lòng chặc dạ, Đợi chờ ngày hợp phố huờn châu.
Tưởng sự đời lệ đổ thâm bâu, Trông vạn vật can tràng thống thiết.
Khuyên em ráng gìn trinh giữ tiết, Chớ mỏi mòn đổi dạ thay lòng.
Phận nam nhi báo bổ núi sông, Bề thục nữ đởm đang gia thất.
Xin em chớ vì mùi vật chất, Mà quên lời chung thủy cùng nhau.
Thì anh dù sanh tử chẳng nao, An vững dạ trên đường dột pháo.
Ân thủy thổ anh đà dốc báo, Nghĩa sanh thành em ráng thay đền.
Quạt nồng ấp lạnh gần bên, Lúc món ngọt miếng bùi dâng kính.
Cơn quốc gia điên đảo khuynh nguy, Vì nợ nước tình nhà tạm gát.
Thương cha mẹ dầu sương tuổi hạc, Chẳng khác chi bóng xế về tà.
Ngoài chiến trường anh bận xông pha, Mà chẳng đặng đền ơn trời biển.
Vì hoàn cảnh trai thời loạn biến, Không thể theo gương hiếu người xưa.
Nơi gia đình muôn việc sớm trưa, Sỡ cậy có vợ hiền thay việc.
Anh dù có nát thân chẳng tiếc, Miễn là em hết nghĩa tận tình.
Ít lời thơ gởi lại gia đình, Thăm phụ mẫu cùng em vạn phúc.
Đôi lời cầu chúc, Thân ái tâm thư.

BÀI THỨ 9

NGOÀI MẶT TRẬN E CHỒNG LO NGẠI
CHỐN KHUÊ PHÒNG VỢ GỞI KHUYẾN THƠ

Đường diệu viễn quan san thiên lý, Dạ chân thành nhắn khách tùng chinh
Vì quốc gia anh quyết hy sinh; Cho vẹn phận công dân đất nước.
Em là gái quần hồng chất nhược, Không đủ tài dột pháo xông tên.
Nguyện thay chồng hiếu đạo lo đền, Cho anh được an lòng phấn đấu.
Tình ân ái mặn nồng yêu dấu, Em nguyện chờ lúc khải hoàn ca,
Chàng an lòng lo việc quốc gia, Chớ nghĩ đến việc nhà thêm bận.

Anh hăng hái xông pha chiến trận, Em bền tâm bảo thủ gia đình.
Ngày non sông tươi sáng thanh bình, Ngân-Giang bước Cầu Ô nối nhịp.
Phận nhi nữ tùng phu nhất kiếp, Bề thủy chung quyết vẹn tam tùng.
Nơi biên cương chàng chớ ngại ngùng, Mà giảm bớt tin thần dũng sĩ.
Anh noi dấu chinh đông Nhơn-Quí, Em theo gương Liễu-Thị Kim-Huê.
Khép phòng xuân chờ đợi chồng về, Mang theo cả kỳ công rực rỡ.
Lòng tiết phu núi mòn non lỡ, Dạ một bề sắt đá bền gan.
Nguyện thay chồng thần tỉnh mộ khang, Dù lâm cảnh ThoạiKhanh ngày trước
Khuyên chàng cứ an lòng vì nước, Đừng quan tâm lo ngại gia đình,
Giữ bờ cõi cứu giúp sanh linh. Là nhiệm vụ đầu tiên hơn cả.
Em xin hứa bằng lời sắt đá, Nơi biên thùy anh hãy an tâm.
Đem trí tài lo dẹp ngoại xâm, Mưu nên cảnh dân an quốc thới.
Phòng loan khép em nguyền chờ đợi, Anh thành công đắc thắng về làng.
Lời chân thành gởi tận biên quan. Chắc anh được bình an phấn đấu.
Ít lời chàng thấu, Tâm huyết nay thơ.

BÀI THỨ 10

(THÂN BẦN KHỔ CHĂN TRÂU Ở MƯỚN,
NHỚ HUYÊN-GIÀ KÍNH GỞI LỜI THĂM)

Kẻ bất hạnh kính lời thăm mẹ, Chúc song-đường sức khỏe nhàn an,
Trời sanh ra số phận cơ hàn, Phải cam chịu lìa quê cách mẹ.
Thân bần khổ không giờ nào khỏe, Kiếp phong-trần chẳng lúc nào vui.
Nhớ huyên-đường tâm não ngậm ngùi, Thương từ-mẫu châu rơi lả chả.
Trải gian-khổ con không phiền dạ, Xót mẹ già trẻ luống đau lòng.
Lúc bạc đầu gối mỏi lưng cong, Chẳng đặng hưởng một ngày nhàn-lạc.
Nhìn qua hạng giàu sang đài các, Ngẫm mẹ hiền con rất đớn đau.
Chẳng một ngày nhàn hưởng sang giàu, Mà tuổi hạc càng cao càng cả.
Nghĩa ba thảo con chưa tròn trả, Đạo mười ân cũng chẳng vẹn đền,
Không đặng quì hầu hạ cận bên, Kiếm vật lạ miếng ngon dâng-kính.
Mẹ già yếu hay đau hay bịnh, Con thì đi ở đợ xa phương.
Cơn mưa mai nắng sớm không thường, Hằng lo ngại mẹ già bóng xế.
Chịu gian-khổ thân con nào kể, Trải tuyết sương mưa nắng phong trần.
Ở ngoài đồng trơ trọi một thân, Làm bạn với gió mây cây cỏ.
Lúc mưa lạnh lưng trâu xó ró, Khi nắng nồng trốn ở tàng cây.
Thức sớm khuya Mòng-Muỗi phủ vây, Dầu-dãi cảnh tiêu đầu loạn-nghạch

Thân cơ cực con nào oán trách, Thương mẹ già trẻ mới ưu phiền,
Vái Phật-Trời từ mẫu bình yên, Chờ con báo thâm ân trời biển.
Dù nát thân con đà nhứt nguyện, Hiến phận nầy đáp nghĩa hải hà,
Ít lời thơ chúc mẹ tam-đa, Sống sức khỏe bá niên trường thọ.

BÀI THỨ 11

(HAM VẬT CHẤT BUÔN HƯƠNG MẠI KIỀM,
NAY HỒI ĐẦU TẠ LỖI MẸ CHA)

Con bất hiếu đê đầu bá bái, Xin song thân dung thứ tội nầy.
Vì con mê vật-chất tiền tài Nên đành phải sa chân lạc lối.
Nhục Tổ-Phụ con cam trọng tội, Xấu Tông-Đường trẻ chịu lỗi mình.
Ham bạc vàng bán rẻ tiết trinh, Làm quen-ố gia-phong lễ-giáo.
Mùi xa-xỉ là phường tội báo, Vị ngạt ngào là thứ oan gia.
Bởi vô tâm tan vỡ đời hoa, Ngày hối hận ăn năn đà trễ.
Sau con muốn gây nên gia thế, Cùng chồng-Tây nên nghĩa bố kinh
Tưởng thế là an ổn phận mình, Để tạo lại gia đình hạnh phúc.
Bất ngờ đội viễn chinh đà rút, Đến chồng con cũng phải hồi qui.
Nào của tiền đều túm hết đi, để ở lại mình con cô độc,
Nỗi ân-hận nghĩ càng muốn khóc, Điều dở dang xét đáng buồn cười.
Trai đồng hương chẳng thiếu chi người, Ham tiền lấy tha bang ngoại chủng
Nay nhụy rữa hoa tàn cánh rụng, Không lẽ về báo hại mẹ cha.
Nghĩ tủi mình muôn nỗi xấu xa, Còn la lết nhơ lây ai nữa.
Vết hư thúi dù rằng gội rửa, Nhưng còn đâu tiết sạch giá trong.
Trải bao lần tới Bướm lui Ong, Nay nhớ lại vô cùng nhục nhã.
Cãi cha mẹ là điều bậy bạ, Nhích song thân là sự hư hèn.
Nước thúi hôi rồi dầu lóng phèn, Khó đổi lại thành thơm cho đặng.
Ân cha mẹ sanh thành rất nặng, Nghĩa song đường đợi kiếp lai sinh.
Giờ am-vân xin gởi thân mình, Để gội rửa tấm lòng trần-cấu
Chúc cầu phụ mẫu, phước thọ an khương.

BÀI THỨ 12

ÔNG LÁI-CÁ VÌ THUA HẾT BẠC,
CHẲNG DÁM VỀ NÊN GỞI LỜI THƠ.

Nhơn có tánh tham tài tắc tử, Điểu có lòng tham thực tắc vong.
Kể từ ngày ghe cá thẳng xông, Ba hôm đã đến cầu Ông-Lãnh.
Bán nhà vựa một lần đã rãnh, Bạn rủ đi vào chốn kim-chung.
Thấy nam thanh nử tú rùng rùng, Bu nhau đánh nhiều phương đủ lớp.
Bạc chất đống trông vào phát ngốp, Khiến nên anh phát động lòng mê.
Tính phen nầy anh sẽ mang về, Cã ghe bạc nhi thè toại hưởng,
Thấy « Me » chộ sang qua chén lượng, Anh móc tiền đặt « Túc » cầu-âu.
Bởi vận xui nào biết được đâu, Mẹ ngồi lại ních Anh tối mắt.
Lở dính líu nhịn thua cũng ngặt, Đạp gai thì phải lễ bằng gai.
Thua vài ngàn tối mắt điếc tai, Quên nghĩ đến nợ nần con vợ.
Xoay môn khác quyết lòng lo gở, Rốt cuộc rồi cũng vẫn thua luôn.
Mong đem về bạc triệu tiền muôn, Rủi nên mấy chục ngàn cụt vốn.
Lúc bình nhựt ăn xài sợ tốn, Bước vào sòng thua bộn chẳng nao.
Nay ăn năn lấy lại được nào, Nhiều phen muốn toan nhào Cầu-Móng.
Nhưng xét lại nên người còn sống, Thì còn lo làm được ra tiền.
Chốn quê nhà em chớ ưu phiền, Nơi xứ lạ anh loan ở đợ.
Như thiên hạ đến đòi tiền nợ, Em lựa lời năn nỉ cho qua.
Một phen nầy anh tởn tới già, Chẳng dám bước vào sòng cờ bạc.
Có đau đói em nhờ Cô Bác, Làm ít năm có vốn anh về.
Tạm ít hàng gởi lại hiền thê, Xin em hãy ngăn sầu lấp thảm.
Ít lời tường lãm, Cẩn ký nay thơ.

BÀI THỨ 13

EM NHẬP NGŨ TÙNG CHINH CỨU NƯỚC
GỞI NHỜ ANH BÃO DƯỠNG SONG ĐƯỜNG.

Nơi biên ải lạ người lạ cảnh, Gió đông phong thổi lạnh như đồng.
Lo song đường đầu bạc lưng cong, Đang rung rẩy vì cơn tiết lạnh.
Lòng xao xuyến nát tan muôn mảnh, Dạ u hoài đau đớn trăm phần.
Nghĩa sanh thành dưởng dục thâm ân, Chưa đặng máy may gì báo bổ.

Lo trả nợ quốc-gia thủy thổ, Phải dấn thân ra chốn chiến trường.
Vậy nhờ Anh nơi chốn gia đường, Lo nuôi dưỡng Thung-Huyên già yếu.
Vì hoàn cảnh đặng trung mất hiếu, Phận buộc ràng phải chịu chớ sao.
Ân sanh thành đất rộng trời cao, Chỉ sở cậy nơi anh sau trước.
Vai nặng trĩu ân nhà nợ nước Lòng ghi hoài hai chữ hiếu trung.
Nhịp bồng tang còn bước ngại ngùng, Bởi lo phận song đường bóng-xế.
Xin anh ráng hết lòng thay thế, Bên thung huyên thần tỉnh mộ khang.
Thì em ngoài nơi chốn biên quan, Mới hăn hái xông tên đột pháo.
Nơi gia nội anh đền cơm áo, Chốn sa trường em trả đất rau.
Ân sanh thành biển rộng trời cao, Nợ dân quốc sông sâu núi cả.
Trung vì nước em ghi tấc dạ: Hiếu vì nhà anh chạm đáy lòng.
Một ngày kia quang đẳng núi sông, Mới đẹp mặt con dân tròn đạo.
Nhà nghèo khổ mới tường con thảo, Nước loạn ly mới biết tôi ngay.
Sống đền ơn đất rộng trời dài. Thác lưu lại danh thơm hậu thế.
Đây tâm huyết chân thành em kể, Cầu mong anh thay thế thờ thân.
Nơi sa trường em đặng an phần, Lo đốt pháo xông tên cứu nước.
Đôi lời yếu lượt, Tâm huyết nay thơ.

BÀI THỨ 14

MÊ SẮC ĐẸP XÀI TIÊU GHE GẠO
CHẲNG DÁM VỀ GỞI ÍT LỜI THƠ

Khổ khổ cầu xin tội lỗi, Sầu sầu ít chữ bày phân.
Từ ghe lui xa cách giang tân, Đi trực chỉ đến chành Lợi Phát.
Bàn xong xuôi tính chung số bạc, Đặng chín trăm bảy chục ngàn đồng.
Lên Taxi dạo khắp quanh vòng, Xem lạc cảnh đô thành cho biết.
Vào tửu quán ăn chơi một tiệc, Gặp gái thơ mật thiết chuyện trò.
Mới đầu tiên còn nói đưa đò, Sau lần đến tình chăn nghĩa chiếu.
Thấy thục nữ dung nhan yểu điệu, Dáng thơ ngây đào liễu mặn mà.
Tưởng đâu người chơn chất thật thà, Khiến đây cũng trăng hoa gắn bó.
Đòi mua sắm món nầy vật nọ, Đủ cách chơi tốn của hao tài.
Ngu-xuẩn vì một giấc mê say, Mà tiền của đổ ra hết sạch.
Vủ vô thiết tỏa năng lưu khách, Sắc bất ba đào vị nịch nhân.
Ghe gạo đầy cả mấy trăm cân, Cũng bị nó nhận chìm ngọt ngát.
Sắc là vật vô cùng độc ác, Sắc là phường thảm hoạ báo đời.

Nghiệp ruộng, lầu, tàu-thủy, xe hơi, Sắc có thể làm cho tan đồ.
Nay thức tỉnh hồi đầu hối ngộ, Thì hởi ôi đã quá muộn màng.
Nay hết tiền còn lại xỏ ngang, Vui với kẻ nhiều vàng nhiều ngọc.
Nỗi bần hủi thêm càng muốn khóc, Toan gieo mình tự tận cho kham,
Nhưng xét ra số nợ mình làm, Không lẽ để vợ con mang khổ
Thôi gượng sống lo đền tủi hổ, Xuống bến tàu khuân vác hằng ngày.
Xin em tua gát nỗi u hoài, Chờ khá sẽ hồi lai thăm bậu.
Ít lời em thấu, Hối hận tâm thơ.

BÀI THỨ 15

TÌNH VƯƠNG GÓC BIỂN VEN TRỜI
YÊU NHAU ANH GỞI ĐÔI LỜI KÍNH THĂM

Đường điệu viễn viết vang thơ nhạn, Cách xa xôi chúc bạn bình an.
Từ ngày anh trở lại gia đàng, Lòng thương nhớ nát tan từ mảnh.
Ước chi đặng như chim có cánh, Bay đến thăm cho khoả mạch sầu.
Đêm canh trường lệ đổ thâm bâu, Thương Chức-Nữ Ô Cầu còn đợi.
Đây cùng đó nặng tình nhân ngỡi, Chẳng phải như mèo mã qua đường.
Nỗi khổ tâm em có đâu tường, Điều đau đớn bậu nào đặng thấu.
Nếu đầu xanh không nên giai ngẫu, Hẹn tóc sương cũng hiệp châu trần.
Gần, tình qua cũng vẹn nghĩa ân, Xa, nghĩa bậu cũng gìn chung thủy.
Đêm trằn trọc thương nàng đổ lụy. Ngày bưng khuâng nhớ bậu ngậm ngùi.
Trách ông tơ sao nỡ chia phui, Hờn bà nguyệt bao đành phân tách.
Muốn gượng thẩm cho sầu lấp mạch, Toan làm khuây để gát niềm đau.
Nhưng lòng anh quên lãng được nào, Bóng kiều diễm của người khả ái.
Năm canh lụng lòng càng tê tái, Sầu khắt tàn dạ luống não nề.
Anh mong em cố giữ lời thề, Chờ cho đến sông ngân liền bước.
Vì nghịch cảnh gần em không được, Tạm lời thơ tâm sự bày phân.
Nếu kiếp nầy chẳng vẹn nghĩa ân, Lai sinh sẽ thành duyên kim cải.
Cánh phong vũ dù muôn trở ngại, Dạ đá vàng cũng quyết vượt qua.
Càng phân trần càng luống xót xa, Trước thảm cảnh chia phôi tần tấn,
Thôi em ráng bền lòng ẩn nhẫn, Mong đợi ngày Hiệp-Phố Châu-hoàn.
Chúc cầu em sức khoẻ bình an, Chờ đến buổi trùng hoan phu phụ.
Đôi lời nhắn nhủ, Thân ái tâm thơ.

BÀI THỨ 16

CHO EM GÁI ĐI HỌC NGOÀI THÀNH
NGẠI LO CHỊ MỚI DẶN RÀNH THIỆT HƠN

Thân ái gởi đôi lời tâm huyết, Tỏ ít điều hơn thiệt em nghe.
Chốn phồn hoa ngựa ngựa xe xe, Là những món lập loè quyến rũ.
Em còn trẻ học hành lam lũ, Lo thành danh chẳng thiếu chi chồng.
Đừng nghe lời dường mật Bướm-Ong, Mà phận gái hư thân mất tiết.
Quá thương em chị bày hơn thiệt, Lời mỹ từ em khá ghi tâm.
Ân mẹ cha như thể sơn lâm. Phần hiếu tử lo sao cho phỉ.
Chịu hao tốn cho em học phí, Ráng đừng làm phật ý mẹ cha.
Em có phần hơn gái người ta, Trong những đám hàn vi cơ cực.
Cha mẹ nghèo phải làm lao lực, Lo nấu cơm tát nước tối ngày.
Công việc làm chẳng kịp hở tay, Nay xay lúa, tưới rau, giã gạo.
Bửa củi rồi giặt quần và áo, Cũng lắm người làm lụng ngoài đồng.
Thân nhọc nhằn dầu dãi mưa đông, Trải sương nắng mặt mày đen nám.
Sống vất vã nhọc nhằn khổ thẩm, Thế mà không một tiếng phiền hà.
Em có phần mới được mẹ cha, Thương trợ cấp cho mà ăn học.
Nghĩ ơn mẹ học hành chí dốc, Tưởng nghĩa cha xây đắp ngày mai.
Thâm ân dường đất rộng trời dài, Em đừng để mẹ cha thất vọng.
Tâm liệt nữ như nơi kín cổng, Dạ hiếu nhi như chốn cao tường.
Đừng bạn bè với kẻ bất lương, Hoặc những đứa nguyệt hoa lơi lã.
Học thì ráng bền lòng để dạ, Chơi thì nên chọn bạn nết na.
Gần đèn thì được thấy sáng lòa, Gần mực ắc nhiễm thân lan ố.
Người sao thể kim cương chuỗi hổ, Kẻ lại bèn như đá, dường trai.
Đều ở nơi đức tính chân tài, Để cân nhắc con người cao hạ:
Nơi thị tứ xuê xang mới lạ, Chốn phồn hoa vật chất đua tranh.
Chị sợ em lầm hạng Sở-Khanh. Phút yếu dạ ngàn ngày ân hận.
Làm cha mẹ đau phiền tức giận, Mà thân em lại hỏng cuộc đời,
Quá thương em chị mới cạn lời, Để ngừa bịnh hơn là trị bịnh.
Bức thư chị với lời đoan chính, Đây là nguồn tâm huyết dặn dò.
Sự học hành em ráng chăm lo, Sao cho được siêu nhân xuất chúng.
Lời chưa cạn mà đèn tim lụn, Tạm nơi đây với dạ chân thành.
Chúc cho em sức khoẻ học hành. Mau đoạt đến công thành danh toại,
Ít lời phân giải, Ký bút tâm thơ

BÀI THỨ 17

ANH THÌ THEO GIẶC CẦU VINH, GỞI KHUYÊN EM HẢY THUẬN TÌNH HÀNG QUI

Tình huynh-đệ cũng như thủ túc, Buổi chia ly chẳng phút nào an
Anh sống trên đài các cao sang, Vẫn thương nhớ người em gian khổ.
Sức cường quốc mạnh như thác đổ, Lực quân ta dường trứng chọi cây.
Sớm chiều gì ngày buổi gần đây, Cũng ôm lấy chua cay thất bại.
Tranh mà chi càng thêm khổ hại, Đấu làm gì cho phải tử vong.
Hảy bãi binh qui thuận phục tòng, Thì chẳng mất cao sang quyền chức
Khỏi đột pháo xông tên khổ cực, Mà sống trên hạnh phúc sang giàu.
Về đệ huynh đoàn tựu cùng nhau, Chớ trề nải mà sau ân hận.
Ít lời tường tận, Nhắn nhủ tâm thơ...

☆

☆ ☆

BÀI THỨ 18

ANH THEO GIẶC GỞI EM KHUYẾN DỤ, EM BẤT BÌNH PHÚC ĐÁP LỜI THƠ

Đó theo giặc cầu vinh mặc đó, Đây tử-sanh khốn-khó mặc đây.
Trước đồng tâm xem thể chân tay, Nay sái nẻo coi là cừu địch.
Đó mến của a-dua theo nghịch, Đây thương dân thệ chết vì dân.
Sống mà quên trung hiếu nghĩa ân, Thác thà vẹn ơn nhà nợ nước.
Trước dân khổ ai vui cho được, Hồi nước nguy ai sướng cho đành.
Ham sang giàu làm chuyện ô danh, Mến quyền tước tạo điều bội nghỉa.
Sao không sợ miệng đời mai mỉa, Há chẳng lo hậu thế chê cười.
Giàu cúi lòn giàu rất hổ ngươi, Khó vì nước khó kia mới đáng.
Theo địch tặc làm điều bội phản, Để quốc dân điêu đứng lầm than.
Mình bội dân làm chuyện hỗ han, Còn muốn rủ người đào tội lỗi.
Vinh hạnh chi với tuồng phản bội, Mà khoe khoan với giọng thầy đời.
Dân chúng ta trách đất than trời, Ta đi há vui cười với giặc.
Theo địch-thủ là phường gian tặc, Phản quốc dân là kẻ vô lương.
Dẫn voi về chà đạp quê hương, Dắt giặc đến xéo dày lãnh thổ

Chẳng kề đến quê cha đất tổ, Không màng-chi nợ nước ơn nhà,
Ham sang giàu làm chuyện xấu xa. Rước cái nhục thật là tủi hổ
Nếu Anh biết hồi đầu hối ngộ. Về cùng em góp sức đấu tranh.
Sống vì dân thác cũng rạng danh, Chết vì nước hay hơn sống nhục
Anh biết nghĩ đồng bào thủ túc. Hãy mau mau qui chánh cãi tà.
Lời nhiệt thành anh khá suy qua. Để phân biệt đường tà nẻo chánh.
Đường tà nên lánh, Nẻo chánh mau về.

☆

☆ ☆

BÀI THỨ 19

CHO CON ĂN HỌC NGOÀI THÀNH,
NGẠI LO CHA GỞI DẶN RÀNH ĐỤC TRONG,

Thương con trẻ viễn phương ăn học, Đêm canh trường trằn trọc không yên
Việc học hành con trẻ có siêng, Hay du lãng thì giờ qui báo.
Ơn cha mẹ bát cơm manh áo, Nghĩa bạn, thầy dạy dỗ dày công.
Đã học thì chuyên chú hết lòng, Sao cho được siêu nhân xuất chúng.
Chớ ham vui chơi bời phóng túng, Theo những con mất nết hư đời.
Nhỏ nếu không nên học kịp thời, Lớn phải chịu chơi vơi khổ sở.
Tâm cố gắng học hành ghi nhớ, Lòng chớ nên háo sắc si tình.
Để tinh thần chuyên chú sử kinh, Mới chẳng uổng công thầy áo mẹ.
Con thơ ấu tuổi xuân còn trẻ, Học thành danh gái đẹp thiếu gì.
Đừng nguyệt hoa tình tứ mê si, Mà lãng phí thì giờ học hỏi.
Kìa bao đứa con nhà nghèo đói, Phải ra thân ở đợ chăn trâu.
Trải khổ lao mưa nắng dãi dầu, Thức khuya sớm cổ dầu bùn trịn.
Bao trẻ khác sống nơi vô định, Đi làm thuê ở mướn đoạ đày.
Khi lỡ lầm chủ mắng vang tai, Lúc sái quấy người rầy đánh chưởi.
Sống gian khổ áo quần rách rưới, Chịu truân chyên cũng chẳng phiền hà;
Con có phần hơn trẻ người ta, Được cha mẹ lo mà ăn học.
Bề nấu sử phải lo chí dốc, Việc soi kinh nên ráng miệt mài.
Học là mầm sáng lạng tương lai, Hành là bước công danh mai hậu.
...t sung sướng khi con thi đậu, Lắm tủi phiền nếu trẻ bê tha.
...u muốn đền nghĩa mẹ ơn cha. Thì phải ráng học hành trì chí.
... xao lãng thì giờ qui báo, Đừng chơi bời theo đứa vô lương.
... Lan-Chi ngào ngạt mùi hương, Đua uế trước nực nồng hơi thúi,

Kẻ thanh nhã con nên gần gủi, Đứa tệ tồi con khá lánh xa.
Vào trường thì học ở thầy ta, Ra đường hoặc về nhà học bạn,
Học sao được danh nên bia bảng, Khỏi phụ công cha mẹ lo lường.
Buổi công thành áo gấm hồi hương, Mới đẹp mặt nỡ mày với bạn.
Lời hơn thiệt cha đà phân cạn, Bổn phận mình con ráng cần chuyên.
Chúc cho con sức khoẻ bình yên, Mau đạt đến công thành danh toại.
Ít lời phân giải, Con khá ghi tâm,

BÀI THỨ 20

GỞI THƠ KHUYÊN BẠN BỚT SAY
ĐỂ LO HẠNH-PHÚC TƯƠNG LAI GIA-ĐÌNH

Đường diệu viễn gởi thơ thăm bạn, Dặm xa xuôi kính chúc bình an.
Vì mưu sanh nên phải ly phang, Xuôi huynh-đệ kẻ nơi người ngả,
Nghe lúc nầy bạn say thái quá, Uống lưu nình như thể hủ chìm.
Chạnh lòng nầy không thể lặng im, Dẹp tự ái cho tôi bày giải.
Rượu là thứ vô cùng lợi hại, Làm mất đi nẻo phải đường tà.
Lúc say thì chưởi rủa ó la, Khiến con vợ buồn phiền tủi hổ.
Tốt chi việc say sưa quá độ, Ăn vô rồi ói đổ hết đi,
Lúc say mèm hết biết việc gì, Miệng láp giáp như người cuồng trí.
Đi thì bước cà tơn cà xí, Tay hươi hươi như vũ phụng hoàng.
Đầu gật gù miệng mắng chưởi vang, Trẻ lớn nhỏ chật đàng cười ngó.
Thét danh giá của mình gì đó, Mà miệng đời khinh rẻ chê bai.
Hay ho gì cái chứng bịnh say, Anh chẳng sớm một hai dứt bỏ.
Ai bị sự hoành hành của nó, Thì giờ đâu lo việc làm ăn.
Để vợ con khổ sở cần nhằn, Và bè bạn lợt tình mật thiết.
Lúc say quá mê man bất biết, Thường xảy ra chết bụi chết bờ.
Kẻ đắm thuyền gặp phải nguy cơ Người té hố vong thân thiệt mạng.
Tôi nói đây là vì tình bạn, Quyết giải khuyên cải thiện cho nhau,
Muốn tránh điều thảm họa về sau, Khuyên anh khá lìa mau bịnh ấy.
Tạm để mực giấy, Khuyên bạn hồi tâm.

— CHUNG —